

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN DẦU KHÍ CÀ MAU  
CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ DẦU KHÍ VIỆT NAM  
\*\*\*\*\*



## HỒ SƠ YÊU CẦU CHÀO GIÁ

**ĐƠN HÀNG: CUNG CẤP DỊCH VỤ BỐC XẾP THÀNH PHẨM, NGUYÊN VẬT LIỆU  
BAO BÌ VÀ PHÂN BÓN**

**CHỦ ĐẦU TƯ: CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ DẦU KHÍ VIỆT NAM**

**BÊN MỜI CHÀO GIÁ: CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ DẦU KHÍ VIỆT NAM**

*Bạc Liêu, ngày 12 tháng 06 năm 2023*  
**ĐẠI DIỆN BÊN MỜI CHÀO GIÁ  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**TỔ MUA SẴM:**

**Phạm Hoài Thương**

**Nguyễn Thanh Hằng**

**Phạm Thị Ái Trân**

**Ngô Như Hồng**



*Nguyễn Thanh Nhuận*

## TÓM TẮT HỒ SƠ YÊU CẦU CHÀO GIÁ

1. Bên Yêu cầu chào giá: Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam .
2. Tên Đơn hàng: Cung cấp dịch vụ bốc xếp thành phẩm, nguyên vật liệu Bao bì và Phân bón.
3. Nguồn vốn: vốn sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam.
4. Loại hợp đồng: Đơn giá cố định.
5. Thời gian thực hiện giao hàng/ thực hiện dịch vụ: Từ tháng 07/2023.
6. Thời hạn thanh toán: Trong vòng 15 ngày kể từ ngày xác nhận giá trị thực hiện và hồ sơ thanh toán hợp lệ.
7. Thời gian có hiệu lực của Chào giá là: **30 ngày**, kể từ ngày có thời điểm đóng chào giá. Chào giá nào có thời hạn hiệu lực ngắn hơn quy định sẽ không được tiếp tục xem xét, đánh giá.
8. Nộp Chào giá: NCC nộp trực tiếp hoặc gửi Chào giá theo đường bưu điện đến địa chỉ của bên yêu cầu chào giá nhưng phải đảm bảo bên yêu cầu chào giá nhận được trước thời điểm đóng chào giá là **09 giờ 00 ngày 19 tháng 06 năm 2023**.
9. Mở Chào giá: Thời điểm mở chào giá là **09 giờ 30 ngày 19 tháng 06 năm 2023**.
10. Đồng tiền tham dự chào giá và đồng tiền thanh toán là VND (đồng Việt Nam)
11. Tư cách hợp lệ của Nhà cung cấp: Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật

### 12. Làm rõ, sửa đổi HSYCCG:

#### 12.1. Làm rõ HSYCCG

Trong trường hợp cần làm rõ HSYCCG, Nhà cung cấp phải gửi văn bản đề nghị làm rõ đến bên Yêu cầu chào giá muộn nhất trước ngày có thời điểm đóng thầu 02 ngày làm việc. Khi nhận được đề nghị làm rõ HSYCCG của Nhà cung cấp, bên Yêu cầu chào giá sẽ có văn bản trả lời gửi cho Nhà cung cấp có yêu cầu làm rõ trong đó mô tả nội dung yêu cầu làm rõ. Trường hợp việc làm rõ dẫn đến phải sửa đổi HSYCCG thì bên Yêu cầu chào giá tiến hành sửa đổi HSYCCG theo thủ tục quy định tại Khoản 2 Mục này

#### 12.2. Sửa đổi HSYCCG

Trường hợp sửa đổi HSYCCG, bên Yêu cầu chào giá sẽ gửi quyết định sửa đổi kèm theo những nội dung sửa đổi đến Nhà cung cấp đã nhận HSYCCG tối thiểu là 02 ngày làm việc trước ngày có thời điểm đóng chào giá, trường hợp không đủ 02 ngày làm việc thì bên yêu cầu chào giá sẽ thông báo gia hạn thời điểm đóng thầu tương ứng.

Nhằm giúp Nhà cung cấp có đủ thời gian để sửa đổi HSYCCG, bên Yêu cầu chào giá có thể gia hạn thời điểm đóng chào giá quy định tại Mục 8.

### **13. Làm rõ HSCG**

Nhà cung cấp được tự gửi tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực, kinh nghiệm của mình đến bên yêu cầu chào giá trước thời điểm đóng chào giá. Bên yêu cầu chào giá có trách nhiệm tiếp nhận những tài liệu làm rõ của Nhà cung cấp để xem xét, đánh giá; các tài liệu làm rõ về tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm được coi như một phần của HSCG

Việc làm rõ phải bảo đảm không làm thay đổi bản chất của Nhà cung cấp, không làm thay đổi nội dung cơ bản của HSCG đã nộp (chủng loại hàng hóa, ..... ) và không thay đổi giá chào

### **14. Điều kiện được lựa chọn**

Nhà cung cấp được xem xét, đề nghị ký kết hợp đồng khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

- Có HSCG hợp lệ
- Các nội dung về kỹ thuật đáp ứng yêu cầu
- Có sai lệch thiếu không quá 10% giá chào
- Có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá và sau khi tính ưu đãi (nếu có) thấp nhất
- Có giá đề nghị trúng thầu không vượt dự toán Đơn hàng được phê duyệt

### **15. Thông báo kết quả lựa chọn Nhà cung cấp**

Kết quả lựa chọn Nhà cung cấp sẽ được gửi đến tất cả Nhà cung cấp tham dự chào hàng theo đường bưu điện, fax.

Sau khi nhận được thông báo kết quả lựa chọn Nhà cung cấp, nếu Nhà cung cấp không được lựa chọn có văn bản hỏi về lý do không được lựa chọn thì trong thời gian tối đa 03 ngày làm việc nhưng phải trước ngày ký hợp đồng, bên Yêu cầu chào giá sẽ có văn bản trả lời gửi cho Nhà cung cấp.

## TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ CHÀO GIÁ

### Mục 1. Kiểm tra và đánh giá tính hợp lệ của chào giá

NCC có Chào giá hợp lệ được xem xét, đánh giá tiếp về kỹ thuật. NCC có Chào giá không hợp lệ thì sẽ bị loại và không được xem xét đánh giá các nội dung tiếp theo.

Chào giá của NCC được đánh giá là hợp lệ khi đáp ứng đầy đủ các nội dung sau đây:

Stt	Tiêu chí đánh giá tính hợp lệ của Chào giá	Đánh giá	
		Đạt	Không đạt
1.1	Bản Chào giá	Có bản Chào giá	Không có bản Chào giá
1.2	Nội dung Chào giá/Đơn chào giá	<ul style="list-style-type: none"><li>- Chào giá/Đơn chào giá được đại diện hợp pháp của NCC ký tên, đóng dấu theo yêu cầu của HSYCCG. Đối với NCC liên danh, Chào giá/đơn chào giá phải do đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu hoặc thành viên đứng đầu liên danh thay mặt liên danh ký chào giá/đơn chào giá theo thỏa thuận trong văn bản thỏa thuận liên danh.</li><li>- Giá chào ghi trong Chào giá/Đơn chào giá phải cụ thể, cố định bằng số, bằng chữ và phải phù hợp với tổng giá chào ghi trong biểu giá tổng hợp, không đề xuất các giá chào giá khác nhau hoặc có kèm theo điều kiện gây bất lợi cho Chủ đầu tư, Bên yêu cầu chào giá</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Không có Chào giá/Đơn chào giá; hoặc Chào giá/Đơn chào giá không được đại diện hợp pháp của NCC ký tên, đóng dấu theo yêu cầu của HSYCCG. Đối với NCC liên danh, Chào giá/đơn chào giá không phải do đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu hoặc thành viên đứng đầu liên danh thay mặt liên danh ký Chào giá/đơn chào giá theo thỏa thuận trong văn bản thỏa thuận liên danh.</li><li>- Giá chào ghi trong chào giá/đơn chào giá không cụ thể; không cố định bằng số, bằng chữ; hoặc/và không phù hợp với tổng giá chào ghi trong biểu giá tổng hợp; NCC đề xuất các giá chào giá khác nhau hoặc có kèm theo điều kiện gây bất lợi cho Chủ đầu tư, Bên yêu cầu chào giá.</li></ul>
1.3	Thời gian hiệu lực của Chào giá	Đáp ứng yêu cầu của HSYCCG	Không đáp ứng yêu cầu của HSYCCG
1.4	Tên của NCC tham gia nộp Chào giá	Không có tên trong hai hoặc nhiều Chào giá với tư cách là NCC chính (NCC độc lập hoặc thành viên trong liên danh)	Có tên trong hai hoặc nhiều Chào giá với tư cách là NCC chính (NCC độc lập hoặc thành viên trong liên danh)

1.5	NCC tham gia đấu thầu theo hình thức liên danh	Có thỏa thuận liên danh được đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu (nếu có). Trong thỏa thuận liên danh phải nêu rõ phần công việc của Đơn hàng mà từng thành viên trong liên danh đảm nhận.	Thỏa thuận liên danh không được đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu. Trong thỏa thuận liên danh không nêu rõ phần công việc của Đơn hàng mà từng thành viên trong liên danh đảm nhận.
-----	--	---	--

## Mục 2. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Chào giá của NCC sẽ được đánh giá theo tiêu chí “Đạt”, “Không Đạt”. Chào giá của NCC được xem là “Đạt về mặt kỹ thuật” khi tất cả các tiêu chí đánh giá về mặt kỹ thuật được đánh giá là “Đạt”. Trường hợp một trong số các tiêu chí dưới đây được đánh giá “Không đạt” thì sẽ không xem xét các tiêu chí còn lại của Mục này. NCC đánh giá đạt kỹ thuật được xem xét, đánh giá tiếp về giá chào.

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
1	Số lượng theo biểu phạm vi cung cấp.	Đạt	Không đạt
2	Tiêu chuẩn kỹ thuật theo biểu phạm vi cung cấp hoặc thông số kỹ thuật cao hơn.	Đạt	Không đạt
3	Tiến độ thực hiện theo HSYCCG	Đạt	Không đạt

## Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về giá

Việc đánh giá về giá sẽ được thực hiện theo phương pháp giá thấp nhất

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá chào giá;

Bước 2. Sửa lỗi số học;

Bước 3. Hiệu chỉnh sai lệch;

Bước 4. Xác định giá chào giá sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 5. Xếp hạng nhà cung cấp:

HSCG có giá chào giá sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

## PHẠM VI CUNG CẤP

Stt	Tên dịch vụ	ĐVT	Số lượng (Tạm tính)	Ghi chú
<b>I. Nhà máy bao bì</b>				Đáp ứng theo chi tiết mô tả công việc đính kèm
1	Xuống vật tư/ Bao bì riêng lẻ không pallet	Tấn	103	
2	Xuống vật tư/ Bao bì có pallet (xuống bằng xe nâng)	Tấn	2.197	
3	Bốc hàng lên xe (giao hàng)	Tấn	2.563	
<b>II. Nhà máy phân bón</b>				
1	Xuống vật tư / Thành phẩm không pallet	Tấn	4.680	
2	Xuống vật tư / Thành phẩm có pallet (xuống bằng xe nâng)	Tấn	520	
3	Bốc hàng lên xe (giao hàng) / phá tảng	Tấn	1.910	
4	Bốc hàng từ cảng xếp xuống ghe	Tấn	510	

**\*Ghi chú: NCC phải đảm bảo có đầy đủ chức năng để thực hiện DV bốc xếp theo các quy định hiện hành**

# **BẢN MÔ TẢ CÔNG VIỆC**

## **DỊCH VỤ BỐC XẾP VẬT TƯ HÀNG HÓA**

### **1. Yêu cầu chung.**

Khi thực hiện bốc xếp hàng hóa, đơn vị dịch vụ bốc xếp cần được kiểm tra sức khỏe có đủ điều kiện để làm việc và đủ nguồn nhân lực để thực hiện theo số lượng yêu cầu của Công ty.

Tự trang bị đầy đủ các dụng cụ, công cụ cần thiết cho việc bốc xếp lên – xuống hàng hóa (móc kéo pallet, xe kéo, dây đai, bao tay...).

Nguyên tắc khi thực hiện bốc dỡ hàng hóa: bốc dỡ hàng hóa xuống theo thứ tự từ trên xuống dưới và khi sắp xếp lên pallet thì sắp xếp theo thứ tự từ dưới lên trên, phải giữ hàng luôn ổn định theo một hình khối nhất định.

Quá trình bốc dỡ cần diễn ra nhẹ nhàng, thận trọng tránh va đập, rơi vỡ và tránh việc đội đầu hàng hóa nặng sẽ dễ nguy cơ mất an toàn lao động.

Đảm bảo vệ sinh sạch sẽ trong và sau quá trình bốc dỡ tại khu vực bốc dỡ.

Nghiệm thu khối lượng bốc dỡ hàng hóa khi hoàn thành và dựa theo số lượng yêu cầu của Công ty.

*Chú thích: Hàng hóa (bao gồm nguyên vật liệu, bán thành phẩm, thành phẩm, vật tư phụ tùng).*

### **2. Yêu cầu kỹ thuật.**

#### **2.1. Bốc dỡ vật tư, hàng hóa riêng lẻ - Không pallet**

Hàng hóa được xuống từ xe tải/ container phải theo sự điều động của BP. Kho hoặc người có thẩm quyền của Công ty.

Hàng hóa được sắp xếp ngay ngắn lên pallet, đảm bảo xe nâng di chuyển hàng hóa vào khu vực lưu trữ không bị đổ ngã.

Khối lượng hàng hóa trên mỗi pallet khoảng 1.000 – 1.500kg tùy vào các loại mặt hàng.

Không sử dụng móc sắt để móc bao hàng hóa trong quá trình bốc dỡ nhằm đảm bảo tính nguyên vẹn của sản phẩm và tránh ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm. Nếu trường hợp làm hàng hóa rách, hư hỏng phải khắc phục như hiện trạng ban đầu.

## **2.2. Bốc dỡ vật tư, hàng hóa riêng lẻ - Có pallet.**

Hàng hóa được xuống từ xe tải/ container phải theo sự điều động của BP. Kho hoặc người có thẩm quyền của Công ty.

Kiểm tra móc kéo dây đai chắc chắn để kéo các pallet hàng hóa, khi xe nâng kéo phải đứng giữ khoảng cách đảm bảo an toàn lao động. Khi kéo hàng ra nếu có ngã đổ phải sắp xếp lại ngay ngắn, và tuyệt đối không làm thất thoát hoặc gây hư hại hàng hóa.

## **2.3. Bốc xếp hàng hóa lên xe (giao hàng)/Phá tầng.**

Hàng hóa được bốc lên xe tải/ container phải theo sự điều động của BP. Kho hoặc người có thẩm quyền của Công ty.

Bốc xếp chất hàng hóa ngay ngắn lên xe theo từng lớp, từng hàng; xếp theo hướng từ dưới lên trên.

Trường hợp khi xuất xe tăng bo xuống ghe/ xà lan, khi sắp xếp hàng hóa lên túi sling phải kiểm tra túi không rách, mục, đứt và chất lên theo số lượng 1.000 – 1.500 kg tùy theo loại hàng hóa.

*Lưu ý: Nếu thành phẩm (phân bón) có hiện tượng đóng tảng, đơn vị dịch vụ bốc xếp có trách nhiệm phá tảng theo đúng hướng dẫn để tránh ảnh hưởng đến bao bì và chất lượng sản phẩm.*

## **2.4. Bốc hàng từ cảng xếp xuống ghe**

Khi xe tăng bo vận chuyển từ công ty xuống cảng phải có nhân sự đi theo trên xe đảm bảo trong quá trình vận chuyển không bị rơi, thiếu số lượng xuất hàng tại công ty. Tới cảng, móc quai túi sling lên cầu hàng để chuyển xuống ghe

Bốc dỡ dưới ghe/ xà lan sắp xếp hàng hóa theo từng hàng, lớp.